

Bản án số: 139/2019/HS-PT

Ngày 08 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng

Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Quách Xía Muội - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 130/2019/TLPT-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Trọng N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái N.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Trọng N (tên gọi khác: Q), sinh năm 1994 tại huyện Cái N, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: Ấp Cái B, xã Hòa M, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1966, con bà Đặng Thị T, sinh năm 1970; vợ: Lê Tú Quyên, sinh năm 1998; con: 01 người, sinh năm 2018; anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/02/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH Vận Tải C C H H. Địa chỉ: 174 X V N T, phường Thắt T, thành phố Vũng T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 07/01/2019, Phạm Trọng N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Công T1, Nguyễn Thị C và Trần Đình T2 tổ chức nhậu tại nhà của anh Thương. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu, tất cả rủ nhau đến uống nước tại quán cà phê Q H tại ấp T T A, xã Hòa M, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau để đưa tiền

anh T2 đi làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, N nhiều lần rủ anh T2 ở lại chơi nhưng anh T2 không đồng ý.

Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày, xe khách giường nằm H H mang biển số kiểm soát 72B – 015.25 của Công ty TNHH Vận Tải C C H H (gọi tắt là công ty H H) chạy đến và đậu trước cửa quán để rước anh T2 thì N vẫn tiếp tục rủ anh T2 ở lại. Anh T2 kiên quyết không ở lại và mang hành lý lên xe thì N liền dùng tay phải cầm vỏ chai nước ngọt hiệu Sting (loại chai thủy tinh) tại chỗ ngồi đi đến gần xe khách chọi vào phần hông bên phải phía sau xe khách H H làm vỡ tấm kính số 4 của xe. Vụ việc được tài xế xe khách H H trình báo với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cái N và N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 24/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái N kết luận: 01 (một) tấm kính hông xe ô tô tấm số 4 bên phải, giá trị thiệt hại 100% trị giá 5.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái N, quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ: Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trọng N phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt: Phạm Trọng N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 29 tháng 7 năm 2019, bị cáo Phạm Trọng N có đơn kháng cáo xin hưởng án treo để có điều kiện tiếp tục điều trị bệnh phổi bẩm sinh, Hen (suyễn) và hiện tại đang nuôi con nhỏ.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử cũng như tại các phiên tòa sơ, phúc thẩm, bị cáo Phạm Trọng N, thừa nhận: Do tức giận việc anh Trần Đình T2 không ở lại chơi, vào lúc 16 giờ 45 phút, ngày 07/01/2019, bị cáo có hành vi dùng tay phải cầm vỏ chai nước ngọt hiệu Sting (loại chai thủy tinh) chọi vào phần hông bên phải

phía sau xe khách H H mang biển số kiểm soát 72B – 015.25 của Công ty H H làm vỡ tấm kính số 4 của xe.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của tài xế điều khiển xe và những người làm chứng có mặt tại hiện trường; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh hiện trường và vật chứng được thu giữ.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái N xét xử bị cáo Phạm Trọng N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2]. Về tư cách tham gia tố tụng: Đối với Công ty H H là tổ chức bị thiệt hại trực tiếp về tài sản do hành vi phạm tội của bị cáo nên Công ty H H phải tham gia tố tụng với tư cách là bị hại theo quy định tại khoản 1 Điều 62 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Án sơ thẩm xác định tư cách tham gia tố tụng đối với Công ty H H là nguyên đơn dân sự là chưa đúng và làm hạn chế một số quyền của bị hại, trong đó có quyền kháng cáo về phần trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, sau khi xử sơ thẩm, Công ty H H không có kháng cáo đối với bản án sơ thẩm, đồng thời có đơn bãi nại cho bị cáo nên việc xác định lại tư cách tham gia tố tụng không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là Công ty H H.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Trọng N, thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do tính nóng nảy, nhất thời muốn rủ bạn ở lại chơi; giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn. Quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm tài liệu là các hồ sơ bệnh án thể hiện bị cáo có tiền sử bệnh Viêm màng phổi, tràn khí, mũ màng phổi đang điều trị; Cha ruột của bị cáo là ông Phạm Văn Đức có tham gia quân đội; Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục xong hậu quả và được bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Do đó, quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát chấp nhận kháng cáo của bị cáo N cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[4]. Án phạt hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu.

[5]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Trọng N.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cái N.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 5, Điều 52, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trọng N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 01 năm về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 08/10/2019).

Giao bị cáo Phạm Trọng N cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Mỹ, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo N được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về án phí Bị cáo Phạm Trọng N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái N;
- Công an huyện Cái N;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái N;
- Chi cục THADS huyện Cái N;
- UBND xã Hòa M, huyện Cái N;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chung Văn Kết